

Bản án số: **93/2020/HS-ST**

Ngày: 13/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kim Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Bá Huynh

Ông Tạ Đăng Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Liên, Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Tình, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 111/2020/HSST ngày 27/4/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2020/QĐXXST-HS ngày 29/4/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Trung Kiên, sinh năm 1983 tại Hưng Yên; HKTT: Toàn Thắng, xã Tứ Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên; Nơi ở: 120P4 – E10 tập thể Thanh Xuân Bắc, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, TP.Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (Học vấn): Lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc Sơn và bà Lê Thị Thủy; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 01/11/1998: Cướp tài sản của công dân, Công an quận Thanh Xuân lập danh chỉ bản số 000001514 ngày 02/11/1998.

- Ngày 21/7/2003: Sử dụng trái phép chất ma túy, Công an quận Thanh Xuân lập danh chỉ bản số 000000096 ngày 21/7/2003.

- Ngày 31/8/2003: Trộm cắp tài sản, Công an thị xã Hà Đông lập danh chỉ bản số 000000096 ngày 01/9/2003.

- Ngày 10/3/2007: Cướp tài sản, Công an quận Thanh Xuân lập danh chỉ bản số 000006231 ngày 10/3/2007.

- Tháng 7/2013 đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội Số I Hà Nội theo Quyết định số 2051/QĐ-CT UBND ngày 06/8/2013 của UBND quận Thanh Xuân. Chấp hành xong ngày 26/7/2015.

- Tháng 5/2016 đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội Số I Hà Nội theo Quyết định số 24/2016/QĐ-TA ngày 10/5/2016 của TAND quận Hai Bà Trưng. Chấp hành xong ngày 01/4/2018.

- Ngày 28/8/2001, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xử phạt 4 tháng 11 ngày tù tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (tài sản trị giá 850.000 đồng) - Bản án số 109/HSST.

- Ngày 28/8/2002, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xử phạt 10 tháng tù tội Trộm cắp tài sản (tài sản trị giá 800.000 đồng). Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đình chỉ xét xử phúc thẩm số 396/HSPT ngày 17/10/2002.

- Ngày 02/5/2009, TAND thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm (Bản án sơ thẩm số 27/HSST ngày 24/2/2009 của TAND quận Thanh Xuân), xử phạt 26 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 08/6/2010 - Đã xóa án tích.

- Ngày 23/11/2010, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xử phạt 32 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 27/HSST). Ra trại ngày 22/12/2012 - Đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/02/2020. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Chị Vi Bích Ngọc, sinh ngày 04/02/2000; HKTT: Bản Tùy, xã Ngọc Đường, TP.Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Nơi ở: Phòng 104 nhà F, KTX trường Đại học Hà Nội, Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 1974; HKTT: Ngõ 162 đường Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội. Nơi ở:

Số 340 đường Láng, phường Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội. (vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 16/02/2020, Nguyễn Trung Kiên đi bộ một mình lang thang trong trường Đại học Hà Nội, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội với mục đích trộm cắp tài sản. Khoảng 06h22 phút cùng ngày, Kiên phát hiện cửa khu ký túc xá mở, bên trong có để nhiều xe máy, xe máy điện không có người trông giữ nên đã đi vào và trộm cắp chiếc xe máy điện nhãn hiệu SEEYES BKS: 23MĐ1-014.35 của chị Vi Bích Ngọc, sinh năm: 2000, HKTT: Bản Tuy, Ngọc Đường, Hà Giang để ở trước cửa phòng 104 nhà E khu ký túc xá do xe không khóa cổ, không khóa càng. Sau đó, Kiên đem xe máy điện trộm cắp được đến cửa hàng xe máy điện của chị Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 1974 số 340 đường Láng, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội bán với giá 700.000 đồng. Khi bán xe, Kiên nói là xe của Kiên bị mất giấy tờ. Số tiền bán xe, Kiên đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 17/2/2020, Cơ quan điều tra đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Trung Kiên. Tại cơ quan điều tra Nguyễn Trung Kiên đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Kiên, xác định nơi trộm cắp tài sản và nơi bán tài sản và đã thu giữ được chiếc xe máy điện SEEYES BKS: 23MĐ1-014.35 do chị Nguyễn Thị Thúy giao nộp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 92 ngày 15/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, xác định: *xe máy điện SEEYES BKS: 23MĐ1-014.35 trị giá 4.000.000 đồng.*

Ngày 25/02/2020, Cơ quan điều tra đã trao trả xe máy điện SEEYES BKS: 23MĐ1-014.35 cho chị Vi Bích Ngọc. Chị Ngọc không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với chị Nguyễn Thị Thúy do khi mua xe máy điện SEEYES BKS: 23MĐ1-014.35 không biết là tài sản do Kiên trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý. Chị Nguyễn Thị Thúy không có yêu cầu gì đối với số tiền đã bỏ ra để mua xe của Kiên.

Bản Cáo trạng số 118/QĐ-VKSNTL ngày 23/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Trung Kiên về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo xác định số tiền do bán tài sản trộm cắp được bị cáo đã tiêu xài hết.

- Bị hại chị Vi Thị Ngọc đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự và đề nghị Tòa xét xử bị cáo Kiên theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Về vật chứng: Không đề cập.

Về dân sự: Không đề cập.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp

với kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 06 giờ 22 phút ngày 16/02/2020, tại nhà E khu ký túc xá trường Đại học Hà Nội, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Nguyễn Trung Kiên đã có hành vi trộm cắp 01 xe máy điện nhãn hiệu SEEYES BKS: 23MD1-014.35 trị giá 4.000.000 đồng của chị Vi Bích Ngọc.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu, nhiều lần bị đưa đi Trung tâm cai nghiện và bị xét xử nhưng không chịu làm ăn lương thiện mà lợi dụng sơ hở về tài sản của người khác để trộm cắp, nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Khi lượng hình phạt, xét bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên thì có đủ cơ sở áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là phù hợp và đảm bảo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung

[6] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định vì vậy Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về dân sự: Bị hại là chị Vi Thị Ngọc đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự nên HĐXX không xem xét. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Thúy khi mua xe máy điện do Kiên mang đến, không biết là tài sản trộm cắp mà có, chị Thúy không có yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 700.000 đồng mà chị đã trả cho Kiên nhưng xét đây là khoản tiền mà bị cáo

Kiên được hưởng lợi bất chính từ việc bán tài sản trộm cắp được, nên cần phải buộc bị cáo truy nộp sung quỹ Nhà nước.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Các Điều 136, 331, 333 và 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Kiên phạm tội “***Trộm cắp tài sản***”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Kiên 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/02/2020.

Buộc bị cáo Kiên phải truy nộp sung quỹ nhà nước số tiền 700.000 đồng thu lời bất chính.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, bị hại chị Vi Thị Ngọc có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Thúy có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- Người bị hại; người liên quan;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Kim Thanh